

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ B
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2022/HS-ST

Ngày: 22/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trịnh Đình Tú;

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Hòa, bà Nguyễn Thị Kim Huế.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dự - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa: Ông Trần Thanh Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 66/2022/TLST-HS ngày 20 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2022/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn Ph**; sinh năm 2001; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú: Thôn M, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng; nơi cư trú trước lúc bị bắt: Hẻm X đường P, phường L, Thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 10/12; nghề nghiệp: Làm vườn; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Lê Văn Đ và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 12/9/2021 cho đến nay (Có mặt).

- Bị hại: Chị Đỗ Trần Kim Ph, sinh năm 1988; trú tại: Thôn N, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Lê Văn Đ, sinh năm 1975;

2. Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1980;

Cùng trú tại: Thôn N, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

- Người làm chứng:

1/ Anh Đỗ Gia T, sinh năm 1987; trú tại: Thôn K, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

2/ Anh Đỗ Gia S, sinh năm 1982; trú tại: Thôn K, xã L, huyện B, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng tháng 4 năm 2021, Lê Văn Ph có mua của chị Đỗ Trần Kim Ph 01 chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max bằng hình thức trả góp trong vòng 08

tháng, mỗi tháng trả 2.047.000 đồng. Tính đến tháng 9 năm 2021, Ph đã trả cho chị Ph được 03 tháng, còn nợ 05 tháng với tổng số tiền là 10.235.000 đồng. Thời điểm này do cần tiền tiêu xài và trả nợ nên Ph đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của chị Ph. Để thực hiện ý định, vào khoảng 11 giờ ngày 11/9/2021, Ph đã gọi điện cho chị Ph, nói chị Ph ghé đến nhà trọ của Ph tại hẻm K đường P, phường L, thành phố B để Ph trả nợ thì chị Ph đồng ý. Ph gửi vị trí cho chị Ph qua ứng dụng Messenger và nhờ chị Ph mua giúp 01 cuộn băng keo mục đích dùng bịt miệng chị Ph để cướp tài sản.

Khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, chị Ph điều khiển xe mô tô đi đến nhà trọ của Ph; đến nơi chị gọi điện nhưng Ph cố tình không nghe máy, vì vậy chị Ph dựng xe trước sân rồi đi vào nhà. Lúc này Ph cầm sẵn 01 con dao thái lan trên tay, đứng núp sau cánh cửa, dưới chân Ph để 01 sợi dây dù dài 1,8m. Khi chị Ph vừa bước qua cửa thì Ph dùng tay trái bịt miệng, tay phải cầm con dao kề vào cổ chị Ph. Chị Ph nói *“em làm gì vậy”*, Ph trả lời *“giờ em vào đường cùng rồi, chị im đi”*. Đồng thời Ph không chế đưa chị Ph vào phòng ngủ thứ hai của căn nhà. Tại đây, Ph dùng dây trói chân, tay và dùng cuộn băng keo (do chị Ph mang tới) bịt miệng chị Ph lại.

Tiếp đó, bị cáo Ph lục tìm trong giỏ xách của chị Ph lấy 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Pro Max, bên trong ốp lưng có số tiền 1.100.000 đồng; 01 bóp da màu đen, bên trong có số tiền 1.937.000 đồng và 01 thẻ Visa của ngân hàng MB. Ph yêu cầu chị Ph cung cấp mật khẩu điện thoại để xóa định vị, thoát Icloud và tắt nguồn. Sau đó bị cáo còn yêu cầu chị Ph cung cấp mã pin của thẻ Visa, do sợ bị giết nên chị Ph đã cung cấp mã pin và cho Ph biết, trong thẻ Visa có số tiền khoảng 10.000.000đ.

Sau khi chiếm đoạt các tài sản của chị Ph, bị cáo vẫn cầm con dao đứng ngay cửa phòng nói chuyện với chị Ph. Ph nói *“em vào đường cùng rồi, em không muốn giết chị, nếu em giết chị thì mai em cũng chết”*. Chị Ph nói *“em trói tay chị chặt quá, nói lỏng ra một xíu”*, thì được bị cáo nói lỏng dây trói. Khi chị Ph nhấc chân trái lên thì bị cáo nghĩ chị Ph định bỏ chạy nên bị cáo đã dùng tay trái nắm vai chị Ph, tay phải cầm dao cứa vào cổ chị Ph 01 đường và ấn mũi dao vào cổ chị Ph. Ph tiếp tục vật chị Ph xuống đất rồi dùng mũi dao ấn vào vùng cổ trái của chị Ph làm chảy máu. Lúc này chị Ph nói *“em ơi từ từ giải quyết, chị không la lên đâu, em cần bao nhiêu tiền chị sẽ giúp”*, nghe vậy bị cáo đã buông chị Ph ra. Nhìn thấy cổ chị Ph chảy nhiều máu thì Ph đã cởi chiếc áo thun đang mặc đưa cho chị Ph để bịt vào vết thương.

Quá trình ngồi nói chuyện chị Ph nghĩ đến việc cần bảo vệ tính mạng cho mình nên chủ động dơ cánh tay phải lên chỉ vào chiếc lắc đang đeo, nói với Ph *“chị còn cái lắc vàng mang đi cầm cũng được 6 - 7 triệu”*. Chị Ph định tháo chiếc lắc đưa cho Ph nhưng do tay bị đau nên không tháo được, vì vậy Ph đã tháo chiếc lắc từ tay chị Ph đặt xuống nền nhà. Chị Ph nói với Ph muốn đi vệ sinh (mục đích tìm cách trốn thoát) nhưng Ph vẫn cảnh giác, dìu chị Ph đi vệ sinh, trên tay Ph vẫn cầm con dao. Ph nói *“chị Ph ơi, giờ em chẳng thiết gì nữa, em muốn chết, hồi đấy em cũng thích chị”*, chị Ph nói *“sao em không nói với chị, ngày đó chị cũng thích em mà ngại không nói”*.

Sau đó Ph ôm hôn chị Ph một lúc thì dương vật của Ph cương lên, cọ xát vào người chị Ph. Hiểu được ý định của Ph muốn quan hệ tình dục nên chị Ph đưa ra lý do *“chị đang đến tháng”* để từ chối, nhưng Ph nói *“không sao, cho em vượt đèn*

đỡ”. Vì vậy, chị Ph miễn cưỡng đồng ý cho Ph quan hệ tình dục và nói Ph cất con dao đi; Ph đồng ý để con dao ở kệ bếp.

Sau đó chị Ph đi vào nhà vệ sinh để rửa còn Ph đi ra ngoài dắt xe mô tô của chị Ph vào bên hông nhà và khóa cửa bếp lại. Ph bế chị Ph vào phòng ngủ thì chị Ph nói ra cốp xe lấy chiếc áo mưa lót cho đỡ dơ. Ph nghe lời đi lấy áo mưa lót dưới nệm, rồi quan hệ tình dục với chị Ph khoảng 05 phút thì dừng lại, sau đó ôm chị Ph ngủ.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày Ph tỉnh dậy, nhìn chị Ph, Ph nháy mắt ra hiệu muốn quan hệ tình dục 01 lần nữa, chị Ph định từ chối nên nói, để tối về nhà tắm rửa cho sạch sẽ, nhưng Ph không đồng ý mà tiếp tục quan hệ tình dục với chị Ph 01 lần nữa.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, Ph chở chị Ph đi mua đồ ăn, lúc này chị Ph bỏ chiếc lắc vàng vào giỏ xách rồi đưa cho Ph đeo. Khi về đến nhà trọ của Ph thì chị Ph nói muốn về cửa hàng tại Thôn M, xã L, huyện B để khóa cửa thì Ph đồng ý chở về. Khi về đến cửa hàng, chị Ph và bị cáo ngồi ăn uống, nói chuyện; lợi dụng sơ hở chị Ph đã sử dụng chiếc Ipad tại cửa hàng nhắn tin cho anh Đỗ Gia T (là anh trai chị Ph) đến cứu. Nhận được tin nhắn của chị Ph, anh T đã cùng anh Đỗ Gia S đến bắt giữ Ph giao cho Cơ quan Công an.

Theo Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 28/9/2021 xác định, 01 chiếc điện thoại Iphone 12 Pro Max trị giá 25.000.000 đồng, 01 ốp lưng bằng nhựa trị giá 50.000 đồng, tổng cộng là 25.050.000 đồng. Theo kết luận giám định ngày 18/10/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, 01 sợi dây kim loại màu vàng dài 47cm, nặng 7,08g có chứa thành phần kim loại Vàng, hàm lượng trung bình 66,54%. Theo kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự ngày 03/11/2021 xác định, giá trị sợi dây kim loại nói trên là 6.600.000 đồng.

Theo giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện 2 Lâm Đồng xác định, chị Ph bị 01 vết thương vùng cổ dài 8,5cm, rộng 0,3cm, sâu 0,15cm; 01 vết thương vùng cổ trái dài 1,5cm, rộng 0,2cm, sâu 0,25cm; xây sát má trái, vành tai trái; sưng nề bầm tím khuỷu tay. Theo kết luận giám định pháp y ngày 12/11/2021, của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên cho chị Ph là 08%.

Theo kết luận giám định pháp y về tình dục ngày 11/11/2021, của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng xác định, màng trinh của chị Ph rách cũ ở vị trí 10 giờ, 01 giờ và 06 giờ, test thai âm tính.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tạm giữ sau đó trả lại cho chị Ph: 01 xe mô tô hiệu Honda SH Mode, biển số 49H1-491.41, 01 giỏ xách, 01 bóp da, 01 thẻ VISA của ngân hàng MB, 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max, 01 sợi dây chuyền màu vàng dài 47cm và số tiền 3.037.000 đồng.

Hiện đang tạm giữ: 01 phong bì niêm phong, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Mai Xuân Th, Trần Thanh H, Lê Văn Ph bên trong chứa 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO, màu xanh đen đã qua sử dụng, 01 ốp lưng bằng nhựa trong suốt. 01 thùng giấy niêm phong bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Văn Ph, Nguyễn Văn Q và dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố B, bên trong chứa 01 áo thun màu đen, 01 quần sọc màu đen, 01 quần lót màu đen của Lê Văn Ph. 01 túi niêm phong, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Đỗ Gia T, Nguyễn Văn Q, Trần T A và dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố B; bên trong có chứa 01 cái áo mưa

nylon hiệu LION màu tím có in họa tiết bông hoa màu hồng và trắng. 01 túi niêm phong, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Văn Ph, Đồng Văn L, Dương Xuân Tr, bên trong có chứa 01 sợi dây vải dù dài 1,8m; 01 sợi dây vải dù dài 0,8m; 01 đôi vớ chân nữ màu xanh. 01 túi niêm phong bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Văn Ph, Đồng Văn L, Dương Xuân Tr, bên trong có chứa 01 con dao thái lan dài 23cm, cán bằng gỗ dài 11cm, lưỡi bằng kim loại dài 12cm. 01 túi niêm phong bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Văn Ph, Đồng Văn L, Dương Xuân Tr, bên trong có chứa 01 cuộn băng keo dán màu trong suốt. 01 túi niêm phong bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Văn Ph, Đồng Văn L, Dương Xuân Tr bên trong có chứa 01 áo thun nam màu đen. 01 túi niêm phong bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Văn Ph, Đồng Văn L, Dương Xuân Tr, bên trong có chứa 01 chiếc đai nịt bụng bằng vải thun màu vàng nhạt. Số tiền 50.000.000 đồng gia đình Lê Văn Ph nộp để bồi thường thiệt hại.

Về trách nhiệm dân sự: Hiện gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 150.000.000 đồng. Chị Ph không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho gia đình bị cáo Ph số tiền 50.000.000 đồng đang tạm giữ tại Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố B.

Tại bản Cáo trạng số 83/CT-VKSBL ngày 19 tháng 7 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo Lê Văn Ph về các tội: “Cướp tài sản”, “Hiếp dâm”, “Cố ý gây thương tích” và tội “Bắt giữ người trái pháp luật”, theo điểm d khoản 2 Điều 168, điểm d khoản 2 Điều 141, khoản 1 Điều 134 và khoản 1 Điều 157 Bộ luật Hình sự 2015. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị: Áp dụng d khoản 2 Điều 168, điểm d khoản 2 Điều 141, khoản 1 Điều 134, khoản 1 Điều 157, các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 55 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Lê Văn Ph từ 08 đến 09 năm tù về tội “Cướp tài sản”, từ 07 đến 08 năm tù về tội “Hiếp dâm”, từ 18 đến 24 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, từ 09 đến 12 tháng tù về tội “Bắt giữ người trái pháp luật”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Ph phải chấp hành hình phạt chung từ 17 năm 03 tháng đến 20 năm tù.

Về hình phạt bổ sung, xét bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung.

Về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy:

01 áo thun màu đen, 01 quần sọc màu đen, 01 quần lót (sịp) màu đen của Lê Văn Ph đã được niêm phong trong 01 thùng giấy, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Văn Ph, Nguyễn Văn Q và dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố B; 01 cái áo mưa nylon hiệu LION màu tím, có in hoa màu hồng và trắng đã được niêm phong trong 01 túi niêm phong, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Đỗ Gia T, Nguyễn Văn Q, Trần T A và dấu đỏ của Cơ quan CSĐT, Công an thành phố B; 01 sợi dây vải dù dài 1,8m, 01 sợi dây vải dù dài 0,8m, 01 đôi vớ chân nữ màu xanh được niêm phong trong 01 túi niêm phong, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Văn Ph, Đồng Văn L, Dương Xuân Tr; 01 con dao thái lan dài 0,23m, cán bằng gỗ dài 0,11m, lưỡi bằng kim loại dài 0,12m đã được niêm phong trong 01 túi niêm phong, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Văn Ph, Đồng Văn L, Dương Xuân Tr; 01 cuộn băng keo dán, màu trong suốt đã được niêm phong trong 01 túi niêm

phong, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Văn Ph, Đồng Văn L, Dương Xuân Tr; 01 áo thun nam màu đen đã được niêm phong trong 01 túi niêm phong, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Văn Ph, Đồng Văn L, Dương Xuân Tr; 01 chiếc đai nịt bụng bằng vải thun màu vàng nhạt đã được niêm phong trong 01 túi niêm phong, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Văn Ph, Đồng Văn L, Dương Xuân Tr;

Đề nghị tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO, màu xanh đen, số IMEI1: 865652057998850, số IMEI 1: 865652057998843, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, bên ngoài có 01 ốp lưng bằng nhựa trong suốt, đã được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Mai Xuân Th, Trần Thanh H, Lê Văn Ph.

Phần dân sự: Bị hại đề nghị trả lại cho gia đình bị cáo số tiền 50.000.000 đồng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận. Buộc bị cáo Ph phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lê Văn Ph khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an thành phố B; của Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không thắc mắc khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Hội đồng xét xử thấy rằng, các hành vi quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và Người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về căn cứ xác định tội: Tại phiên tòa, bị cáo Lê Văn Ph đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, nhân chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở khẳng định: Vào ngày 11/9/2021, tại căn nhà không số, thuộc hẻm M đường P, phường L, thành phố B, bị cáo Lê Văn Ph đã có hành vi dùng vũ lực, dao, dây trói, băng keo, khống chế, uy hiếp chị Đỗ Trần Kim Ph, làm cho chị Ph lâm vào tình trạng không thể chống cự được, cướp của chị Ph 01 điện thoại Iphone 12 Pro Max trị giá 25.050.000 đồng và số tiền 3.073.000 đồng, tổng cộng là 28.123.000 đồng. Quá trình khống chế chị Ph, bị cáo đã có hành vi dùng dao cứa và cổ chị Ph 01 đường và ấn mũi dao vào cổ chị Ph 01 cái, gây thương tích cho chị Ph với tỷ lệ thương tật là 08%. Ngoài ra, lợi dụng tình trạng chị Ph không thể tự vệ được, bị cáo Ph còn 02 lần thực hiện hành vi giao cấu trái với ý muốn của chị Ph.

Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Văn Ph đã phạm vào các tội: Cướp tài sản, Hiếp dâm, Cố ý gây thương tích và Bắt giữ người trái pháp luật theo điểm d khoản 2 Điều 168, điểm d khoản 2 Điều 141, khoản 1 Điều 134 và khoản 1 Điều 157 Bộ

luật Hình sự 2015. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố B đã truy tố bị cáo về các tội danh và điều luật như Cáo trạng là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Bị cáo Lê Văn Ph là người đã trưởng thành, có đầy đủ nhận thức; bị cáo biết rõ việc xâm phạm danh dự, nhân phẩm, sức khỏe, tài sản, quyền bất khả xâm phạm về thân thể của người khác là hành vi nguy hiểm cho xã hội, bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì muốn có tiền tiêu xài thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên bị cáo đã bất chấp, liên tiếp thực hiện 04 hành vi phạm tội đối với chị Ph, với tính chất mức độ rất nguy hiểm. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, sức khỏe, tài sản, quyền bất khả xâm phạm về thân thể của chị Ph mà còn làm mất an ninh trật tự trên địa bàn, gây hoang mang trong dư luận quần chúng nhân dân. Vì vậy cần xét xử bị cáo Ph mức hình phạt thật nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài mới đủ sức răn đe.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Văn Ph, là người có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, tự nguyện bồi thường thiệt hại, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt, được áp dụng các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Đối với sợi dây chuyền bằng vàng mà chị Đỗ Trần Kim Ph đã tự nguyện đưa cho bị cáo Ph, xét thấy bị cáo không có hành vi chiếm đoạt sợi dây chuyền này, vì vậy Cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Ph về hành vi này là phù hợp.

[6] Về xử lý vật chứng:

01 áo thun màu đen, 01 quần sọc màu đen, 01 quần lót (sịp) màu đen của Lê Văn Ph đã được niêm phong trong 01 thùng giấy, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Văn Ph, Nguyễn Văn Q và dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố B;

01 cái áo mưa nylon hiệu LION màu tím, có in hoa màu hồng và trắng đã được niêm phong trong 01 túi niêm phong, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Đỗ Gia T, Nguyễn Văn Q, Trần T A và dấu đỏ của Cơ quan CSĐT, Công an thành phố B;

01 sợi dây vải dù dài 1,8m, 01 sợi dây vải dù dài 0,8m, 01 đôi vớ chân nữ màu xanh được niêm phong trong 01 túi niêm phong, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Văn Ph, Đồng Văn L, Dương Xuân Tr;

01 con dao thái lan dài 0,23m, cán bằng gỗ dài 0,11m, lưỡi bằng kim loại dài 0,12m đã được niêm phong trong 01 túi niêm phong, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Văn Ph, Đồng Văn L, Dương Xuân Tr;

01 cuộn băng keo dán, màu trong suốt đã được niêm phong trong 01 túi niêm phong, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Văn Ph, Đồng Văn L, Dương Xuân Tr;

01 áo thun nam màu đen đã được niêm phong trong 01 túi niêm phong, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Văn Ph, Đồng Văn L, Dương Xuân Tr;

01 chiếc đai nịt bụng bằng vải thun màu vàng nhạt đã được niêm phong trong 01 túi niêm phong, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Văn Ph, Đồng Văn L, Dương Xuân Tr;

Xét thấy đây là công cụ phạm tội và tài sản không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO, màu xanh đen, số IMEI1: 865652057998850, số IMEI 1: 865652057998843, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, bên ngoài có 01 ốp lưng bằng nhựa trong suốt, đã được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Mai Xuân Thọ, Trần Thanh Hoàng, Lê Văn Ph, xét thấy đây là tang vật liên quan đến tội phạm nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo tác động gia đình bồi thường cho bị hại số tiền 150.000.000 đồng, bị hại không yêu cầu gì thêm về phần bồi thường dân sự nên không xem xét.

Đối với số tiền gia đình bị cáo tạm nộp tại Cơ quan CSĐT Công an thành phố B để khắc phục hậu quả 50.000.000 đồng, không liên quan tới tội phạm, Bị hại đề nghị trả lại cho gia đình bị cáo, xét thấy cần chấp nhận. Trả lại cho ông Lê Văn Đ, bà Nguyễn Thị L số tiền 50.000.000 đồng.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét các bị cáo hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên miễn hình phạt bổ sung.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố, bị cáo Lê Văn Ph phạm vào các tội: “Cướp tài sản”, “Hiếp dâm”, “Cố ý gây thương tích” và tội “Bắt giữ người trái pháp luật”.

Áp dụng d khoản 2 Điều 168, điểm d khoản 2 Điều 141, khoản 1 Điều 134, khoản 1 Điều 157; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 55 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Lê Văn Ph 08 (Tám) năm tù về tội “Cướp tài sản”, 07 (Bảy) năm tù về tội “Hiếp dâm”, 01 (Một) năm, 06 (Sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, 09 (Chín) tháng tù về tội “Bắt giữ người trái pháp luật”.

Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Ph phải chấp hành hình phạt chung là 17 (Mười bảy) năm, 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 12/9/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, tịch thu tiêu hủy:

01 áo thun màu đen, 01 quần sọc màu đen, 01 quần lót (sịp) màu đen của Lê Văn Ph đã được niêm phong trong 01 thùng giấy, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Văn Ph, Nguyễn Văn Q và dấu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an thành phố B;

01 cái áo mưa nylon hiệu LION màu tím, có in hoa màu hồng và trắng đã được niêm phong trong 01 túi niêm phong, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Đỗ Gia T, Nguyễn Văn Q, Trần T A và dấu đỏ của Cơ quan CSĐT, Công an thành phố B;

01 sợi dây vải dù dài 1,8m, 01 sợi dây vải dù dài 0,8m, 01 đôi vớ chân nữ màu xanh được niêm phong trong 01 túi niêm phong, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Văn Ph, Đồng Văn L, Dương Xuân Tr;

01 con dao thái lan dài 0,23m, cán bằng gỗ dài 0,11m, lưỡi bằng kim loại dài 0,12m đã được niêm phong trong 01 túi niêm phong, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Văn Ph, Đồng Văn L, Dương Xuân Tr;

01 cuộn băng keo dán, màu trong suốt đã được niêm phong trong 01 túi niêm phong, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Văn Ph, Đồng Văn L, Dương Xuân Tr;

01 áo thun nam màu đen đã được niêm phong trong 01 túi niêm phong, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Văn Ph, Đồng Văn L, Dương Xuân Tr;

01 chiếc đai nịt bụng bằng vải thun màu vàng nhạt đã được niêm phong trong 01 túi niêm phong, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Lê Văn Ph, Đồng Văn L, Dương Xuân Tr;

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu VIVO, màu xanh đen, số IMEI1: 865652057998850, số IMEI 1: 865652057998843, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong, bên ngoài có 01 ốp lưng bằng nhựa trong suốt, đã được niêm phong trong 01 phong bì niêm phong, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Mai Xuân Th, Trần Thanh H, Lê Văn Ph.

Trả lại cho ông Lê Văn Đ, bà Nguyễn Thị L số tiền 50.000.000 đồng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B.

(Tang vật theo biên bản giao nhận ngày 29/4/2022; số tiền theo Ủy nhiệm chi ngày 28/4/2022, giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B với Chi cục thi hành án dân sự thành phố B).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở tư pháp;
- VKSND TP Bảo Lộc;
- Công an TP. B
- Nhà tạm giữ;
- Người tham gia tố tụng;
- Chi cục T.H.A dân sự TP. B;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Đình Tú

